

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 444/2018/QĐST-HNGĐ

TX., ngày 18 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX. - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 212, 213 và khoản 1, 2, 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 422/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Đào Thị Thanh L.**, sinh năm: 1989

HKTT: Số 120 tổ 3 LB., phường PT., quận H., thành phố Hà Nội.

Trú tại: Số 21 Nguyễn Tư G., phường PT., quận H., thành phố Hà Nội.

và anh **Đỗ Anh D.**, sinh năm: 1988

HKTT: Số 41 PT., quận H., thành phố Hà Nội.

Trú tại: Phòng 219 nhà B tập thể thuốc lá TL., phường T., quận TX., thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thanh L. và anh Đỗ Anh D. kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND phường PT., quận H., thành phố Hà Nội ngày 23 tháng 7 năm 2008.

Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau. Anh chị đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả và xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Đỗ Ngọc Ánh, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2008 và Đỗ Quốc Th., sinh ngày 05 tháng 8 năm 2012.

Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Đào Thị Thanh L. được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu 02 con chung. Anh Đỗ Anh D. tự nguyện cấp dưỡng nuôi con

hàng tháng là 1.500.000 đồng/1 con chung (một triệu năm trăm nghìn đồng/1 tháng/1 con chung) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản, nhà ở chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh chị, tự nguyện chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thanh L. và anh Đỗ Anh D. thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Đỗ Ngọc A., sinh ngày 05 tháng 11 năm 2008 và Đỗ Quốc Th., sinh ngày 05 tháng 8 năm 2012.

Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Đào Thị Thanh L. được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu 02 con chung. Anh Đỗ Anh D. tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.500.000 đồng/1 con chung (một triệu năm trăm nghìn đồng/1 tháng/1 con chung) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản, nhà ở chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị Thanh L. và anh Đỗ Anh D. mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005146 và 0005147 ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận TX., thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. TX.;
- UBND P. PT., Q. H., Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Anh